

**UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 87/2006/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 28 tháng 12 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 21 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Khiếu nại, tố cáo năm 1998, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khiếu nại, tố cáo năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khiếu nại, tố cáo năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 136/2006/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khiếu nại, tố cáo và các Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khiếu nại, tố cáo;

Sau khi thống nhất với Đoàn Đại biểu Quốc hội và Thường trực HĐND tỉnh;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 345/TT-TTr ngày 11 tháng 12 năm 2006,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 52/2002/QĐ-UB ngày 15 tháng 4 năm 2002 của UBND tỉnh và có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Khoa

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

(Ban hành kèm theo Quyết định số 87/2006/QĐ-UBND
ngày 28 tháng 12 năm 2006 của UBND tỉnh Bắc Giang)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này quy định việc tiếp dân của UBND tỉnh và sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong công tác tiếp dân, phân loại xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh; nhằm nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Điều 2. Xác định rõ trách nhiệm của tổ chức và cá nhân có thẩm quyền trong công tác tiếp dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo của cấp có thẩm quyền, đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật.

Chương II

TIẾP DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Điều 3.

1. Chủ tịch UBND tỉnh phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội; Thường trực HĐND tỉnh tổ chức tiếp dân mỗi tháng 01 kỳ vào ngày 15 hàng tháng, địa điểm tại trụ sở tiếp dân của UBND tỉnh (nếu ngày 15 trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ thì chuyển sang ngày làm việc tiếp theo).

Văn phòng UBND tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng HĐND tỉnh có trách nhiệm thông báo lịch tiếp dân của UBND tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội và Thường trực HĐND tỉnh.

Các cơ quan: Thanh Tra tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chuẩn bị nội dung phục vụ các kỳ tiếp dân và cử 01 lãnh đạo tham dự tiếp dân.

2. Đề nghị Văn phòng Tỉnh ủy cử một cán bộ tham dự tiếp dân để nắm tình hình tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, kịp thời báo cáo Thường trực Tỉnh ủy để chỉ đạo sự phối hợp giữa các tổ chức Đảng với các cơ quan Nhà nước trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3. Đề nghị UBMT Tổ quốc tỉnh, Hội Nông dân tỉnh cử 01 lãnh đạo tham gia tiếp dân, để có sự phối hợp giải quyết theo quy định tại Chỉ thị số 26/2001/TTg ngày

09/10/2001 của Thủ tướng Chính phủ và tuyên truyền vận động nhân dân chấp hành đúng pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

4. Trong các phiên tiếp dân của UBND tỉnh nếu có vụ việc phức tạp, hoặc đoàn đông người có nội dung liên quan đến huyện, thành phố, hoặc ngành nào thì lãnh đạo UBND huyện, thành phố, lãnh đạo ngành đó được mời đến cùng tiếp dân, trực tiếp tiếp thu ý kiến chỉ đạo của đại biểu tiếp dân để tổ chức thực hiện.

5. Công dân đến trụ sở tiếp dân phải tuân theo hướng dẫn và chấp hành Nội quy nơi tiếp dân.

6. Đại biểu tiếp dân không tiếp các trường hợp khiếu nại đã có quyết định giải quyết có hiệu lực thi hành (Việc khiếu nại đã có quyết định giải quyết khiếu nại lần hai) và những tố cáo đã được xem xét, giải quyết, nay tố cáo tiếp nhưng không phát sinh tình tiết mới và chứng cứ mới.

7. Công an tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị chức năng và Công an các huyện, thành phố, bố trí lực lượng đảm bảo trật tự, an toàn nơi tiếp công dân, có biện pháp xử lý nghiêm đối với những đối tượng cố tình vi phạm Nội quy nơi tiếp công dân và pháp luật của Nhà nước.

8. Trường hợp hết giờ làm việc trong ngày tiếp dân mà còn những vụ việc mới phát sinh, công dân chưa được đại biểu tiếp lần nào, thì Phòng Tiếp dân nhận đơn và ghi giấy hẹn để đại biểu tiếp vào ngày hôm sau, nếu ngày hôm sau trùng vào ngày nghỉ thì chuyển sang tiếp vào ngày làm việc tiếp theo.

Điều 4. Văn phòng UBND tỉnh chỉ đạo Phòng Tiếp dân thực hiện tiếp dân thường xuyên các ngày trong tuần tại trụ sở tiếp dân của UBND tỉnh, tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo gửi đến UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh, nghiên cứu, xử lý đơn theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức tiếp dân như sau:

1. Chủ tịch UBND huyện, thành phố tiếp dân định kỳ 01 tháng ít nhất 02 ngày, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc UBND tỉnh trực tiếp tiếp dân 01 tháng ít nhất 01 ngày; lịch tiếp dân phải được thông báo công khai, rộng rãi cho nhân dân biết và tiếp dân đột xuất khi có yêu cầu.

2. Các cơ quan: Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Lao động - TB&XH, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Giao thông - vận tải, Sở Nội vụ, Sở Thương mại & Du lịch, Sở Tài chính, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, có trách nhiệm bố trí cán bộ tiếp dân thường xuyên để tạo thuận lợi cho công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức thành viên của MTTQ và các cơ quan, ban, ngành khác tùy theo tình hình thực tế để tổ chức tiếp dân theo quy định của Luật Khiếu nại tố cáo, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật

Khiếu nại, tố cáo và Nghị định 136/2006/NĐ-CP ngày 14/11/2006 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khiếu nại, tố cáo và các Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khiếu nại, tố cáo; bố trí cán bộ có năng lực, hiểu biết pháp luật làm công tác tiếp dân, tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Điều 6. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức ở cấp tỉnh trong thời hạn 10 ngày kể từ khi nhận được đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, đề nghị của công dân có trách nhiệm xử lý theo quy định sau:

1. Đối với đơn khiếu nại, đơn kiến nghị, đề nghị thì hướng dẫn người có đơn gửi đến đúng cơ quan chức năng và người có thẩm quyền để xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

2. Đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan nào thì chuyển đến thủ trưởng cơ quan đó để giải quyết; đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh thì chuyển đến Văn phòng UBND tỉnh để theo dõi, xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Đơn tố cáo có nội dung thuộc trách nhiệm của tổ chức Đảng và liên quan đến đảng viên thuộc cấp nào quản lý thì chuyển cho Ủy ban Kiểm tra cấp đó xem xét, giải quyết.

4. Văn phòng UBND tỉnh khi nhận được đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh phải báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh giao cho cơ quan có chức năng xác minh, kết luận, đề xuất biện pháp giải quyết.

5. Đơn tố cáo không thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh thì chuyển đơn đến cơ quan hoặc người có thẩm quyền để xem xét, giải quyết.

6. Cán bộ Phòng Tiếp dân không nhận trực tiếp những đơn gửi vượt cấp; đơn khiếu nại không đủ điều kiện giải quyết được quy định tại Điều 32 Luật Khiếu nại, tố cáo và những đơn tố cáo đã được giải quyết, nay tố cáo tiếp nhưng không phát sinh tình tiết mới và có chứng cứ mới.

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan chức năng của tỉnh đối với các vụ việc được Chủ tịch UBND tỉnh giao.

1. Thủ trưởng các cơ quan được giao thụ lý đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết có trách nhiệm tiến hành xác minh, làm rõ và kết luận, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, đảm bảo thời gian theo quy định tại các Điều 36, Điều 43, Điều 52, Điều 54, và Điều 67 của Luật Khiếu nại, tố cáo và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khiếu nại, tố cáo.

2. Khi xác minh phải thực hiện đúng trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại và xử lý tố cáo, kết thúc vụ việc phải thiết lập và quản lý hồ sơ theo quy định của pháp luật. Trước khi báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, phải đối thoại với công dân, trao đổi thống nhất bằng văn bản với cơ quan, tổ chức có liên quan, người có thẩm quyền đã ra quyết định giải quyết khiếu nại và quyết định xử lý tố cáo lần đầu. Trường hợp có

liên quan đến quyền lợi của nông dân thì mời đại diện Hội Nông dân cùng cấp tham dự. Trong trường hợp không thể thống nhất được những nội dung kết luận giải quyết thì biên bản phải ghi rõ những căn cứ, chứng cứ của các bên kèm theo hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, hoặc báo cáo để Chủ tịch UBND tỉnh mở hội nghị tư vấn giúp cho việc xem xét, kết luận được chuẩn xác, đúng pháp luật.

3. Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Thủ trưởng cơ quan chức năng được giao thụ lý và người đã ra quyết định giải quyết khiếu nại và xử lý tố cáo lần đầu phải tham dự hội nghị tư vấn khi được triệu tập.

4. Những vụ việc đã được cơ quan chức năng xác minh, đề xuất biện pháp giải quyết, Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm thẩm định trình Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định giải quyết. Đối với những vụ việc chưa rõ, Chánh Văn phòng UBND tỉnh được quyền yêu cầu Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan để làm rõ trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

Điều 8. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền pháp luật về khiếu nại, tố cáo và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để nhân dân hiểu và chấp hành, góp phần thực hiện tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Cơ quan thông tin đưa tin về việc khiếu nại, tố cáo và kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo phải tuân thủ theo quy định của Luật Báo chí và chịu trách nhiệm về thông tin đã đưa. Đối với những vụ việc chưa rõ hoặc đang trong quá trình thụ lý, khi đưa tin, cơ quan thông tin có trách nhiệm trao đổi, thống nhất với cơ quan được giao thụ lý, giải quyết vụ việc đó.

Điều 9. Trách nhiệm của Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành tỉnh trong việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

1. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành tỉnh khi nhận được khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, phải tập trung chỉ đạo, xem xét, giải quyết dứt điểm vụ việc theo quy định. Những vụ việc khiếu nại, tố cáo có nội dung phức tạp, khi giải quyết cần tranh thủ ý kiến của các cơ quan chức năng của tỉnh có liên quan để có tham gia đóng, góp ý kiến nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết, hạn chế đơn khiếu nại, tố cáo tiếp và khiếu nại, tố cáo vượt cấp.

2. Việc giải quyết phải kịp thời, triệt để, đúng pháp luật. Những trường hợp giải quyết chưa triệt để, chưa hết nội dung mà có khiếu nại thì Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành đã giải quyết phải tổ chức xem xét, giải quyết lại. Những cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết không đúng pháp luật, phát sinh khiếu tiếp, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giải quyết mà phải cải sửa nội dung, hoặc huỷ bỏ quyết định của Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành đã giải

quyết trước đó thì Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành đó phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về tình hình tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo định kỳ hàng tháng, quý, năm hoặc đột xuất về UBND tỉnh và Thanh tra tỉnh theo quy định.

Điều 10. Những quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo của Chủ tịch UBND tỉnh, quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo của Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành đã có hiệu lực pháp luật thì Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan liên quan có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc và báo cáo kết quả bằng văn bản về UBND tỉnh và Thanh tra tỉnh sau 30 ngày kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Trong trường hợp vì lý do khách quan mà không tổ chức thực hiện được, phải kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh bằng văn bản, nêu rõ lý do và hướng giải quyết đề xin ý kiến chỉ đạo trong thời hạn thi hành quyết định. Văn phòng UBND tỉnh nghiên cứu, trình Chủ tịch UBND tỉnh để cho ý kiến chỉ đạo.

Chương III

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 11. Các cấp, các ngành định kỳ hàng năm sơ kết, đánh giá việc thực hiện quy chế này; kịp thời biểu dương, khen thưởng những đơn vị, cá nhân có thành tích trong việc tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo Điều 59, Nghị định 136/2006/CP ngày 14/11/2006 của Chính phủ.

Điều 12. Các tổ chức, cá nhân vi phạm Quy chế này hoặc có hành vi, vi phạm pháp luật trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo thì bị xử lý theo quy định tại Điều 61, Nghị định 136/2006/CP ngày 14/11/2006 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khiếu nại, tố cáo và các Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khiếu nại, tố cáo.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành tỉnh căn cứ vào quy chế này và thẩm quyền theo quy định của pháp luật, ban hành quy định và tổ chức thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và đơn vị.

Điều 14. Đề nghị Thường trực HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh, các cấp ủy Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân tăng cường sự giám sát và

phối hợp với các cấp chính quyền, cơ quan Nhà nước trong việc thực hiện Quy chế này.

Điều 15. Giao cho Thanh tra tỉnh hướng dẫn và kiểm tra việc tổ chức thực hiện Quy chế này, hàng năm tổng hợp tình hình thực hiện báo cáo UBND tỉnh.

Trong quá trình thực hiện có điều gì vướng mắc, các tổ chức hoặc cá nhân kịp thời phản ánh bằng văn bản về Thanh tra tỉnh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Khoa